

Bản án số: 42/2020/HSST
Ngày 30/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN, TỈNH HOÀ BÌNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Mai.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Hợp và bà Nguyễn Thị Thoa.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Vân – Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 48/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2020/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang Đ. Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 07 tháng 10 năm 1987.

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Hoà Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Mường;
Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Quang L (đã chết) và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1954. Vợ; Con: Chưa.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 02 tiền sự:

- Ngày 29/01/2019 bị Công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*), đã chấp hành xong ngày 10/4/2020.

- Ngày 11/7/2019 bị Công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*), đã chấp hành xong ngày 03/8/2020.

Nhân thân:

- Ngày 30/7/2007 bị Công an huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích.

- Ngày 15/3/2011 bị cưỡng chế vào trung tâm cai nghiện tỉnh Hòa Bình theo Quyết định số 220/QĐ – UBND ngày 14/3/2011 thời gian 24 tháng.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:*

- Công ty TNHH MTV xây dựng M.

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn L – Giám đốc.

Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh C – Phó giám đốc. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

** Người làm chứng:*

- Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1976.(Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn A xã H, huyện M, Hà Nội.

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1978. (Vắng mặt).

Nơi cư trú: thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 27/02/2020 Lê Anh D, SN 1991, nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện L, Hòa Bình rủ Nguyễn Quang Đ, SN 1987 ở cùng xóm vào mỏ đá của Công ty TNHH MTV xây dựng M thuộc thôn L, xã T, huyện L, Hòa Bình để trộm cắp tài sản. Nguyễn Quang Đ lấy xe máy chở Lê Anh D vào mỏ đá Công ty TNHH MTV xây dựng M để trộm cắp tài sản. Khi đến cổng mỏ đá thì Nguyễn Quang Đ đứng ngoài chờ còn Lê Anh D đi vào tìm tài sản lấy trộm. D đến chỗ để 02 xe máy xúc và dùng tay tháo lấy được 04 bình ắc quy gồm: 01 (một) bình ROCKET BATTERV SMF N120 màu đen và 03 (ba) bình GSPLUSONE N120 màu xanh trắng được lắp trên máy xúc, sau khi tháo xong D ra gọi Đ vào cùng bê 04(bốn) bình ắc quy đến bán cho gia đình chị Nguyễn Thị L ở thôn A, xã H, huyện M, Hà Nội là người thu mua phế liệu với giá 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng). Sau đó D và Đ đã chi tiêu hết số tiền.

Ngày 16/4/2020 Nguyễn Quang Đ ra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản cùng với Lê Anh D.

Ngày 17/4/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Sơn đã ra Quyết định yêu cầu định giá tài sản 04 (bốn) chiếc ắc quy. Tại Kết luận định giá tài

sản số 17 ngày 21/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Lương Sơn đã kết luận:

- 01 (một) bình ắc quy, ký hiệu ROCKET BATTERY SMF N120, 12V – 120AH, màu đen mua tháng 12/2019. Trị giá là 1.800.000 đồng (*Một triệu tám trăm nghìn đồng*).

- 01 (một) bình ắc quy, ký hiệu GS PLUS ONE N120, 12V – 120AH màu xanh trắng, mua tháng 02/2019. Trị giá là 860.000 đồng (*Tám trăm sáu mươi nghìn đồng*).

- 01 (một) bình ắc quy, ký hiệu GS PLUS ONE N120, 12V – 120AH màu xanh trắng, mua tháng 02/2019. Trị giá là 860.000 đồng (*Tám trăm sáu mươi nghìn đồng*).

- 01 (một) bình ắc quy, ký hiệu GS PLUS ONE N120, 12V – 120AH màu xanh trắng, mua tháng 7/2018. Trị giá là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

Tổng giá trị tài sản định giá là 3.820.000 đồng (*Ba triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng*).

Cáo trạng số 45/CT-VKSLT ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Quang Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Quang Đ và đề nghị hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s, i, t khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Quang Đ từ 06 – 09 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Xét hành vi và các Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, truy tố được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì về các hành vi và quyết định tố tụng đó. Do vậy hành vi và quyết định tố tụng trên là hợp pháp. Người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, HĐXX căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt

[2] Về tội danh, điều luật áp dụng: Tại cơ quan điều tra cũng như phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quang Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 27/02/2020 tại mỏ đá của Công ty TNHH MTV xây dựng M thuộc thôn L, xã T, huyện L, Hòa Bình, Lê Thanh D và Nguyễn Quang Đ đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 04 (bốn) chiếc ắc quy của Công ty TNHH MTV xây dựng M do ông Nguyễn Văn L (giám đốc công ty) có tổng trị giá tài sản là **3.820.000** đồng (*Ba triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng*).

Hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự và hoang mang trong nhân dân trên địa bàn. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS vì vậy VKS truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật. Bị cáo Nguyễn Quang Đ là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có, tuy nhiên bị cáo có 02 tiền sự về hành vi sử dụng chất ma túy và nhân thân xấu, bản thân nghiện hút ma túy.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm; đầu thú được quy định tại các điểm s, i, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ và vai trò hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án này đây là vụ án đồng phạm giản đơn, Lê Anh D với vai trò người chủ mưu, khởi xướng. Bị cáo Nguyễn Quang Đ với vai trò giúp sức tích cực, khi Lê Anh D rủ bị cáo đi trộm cắp bị cáo không ngăn cản D mà còn tích cực cùng D tham gia và mang tài sản đi tiêu thụ nên bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có công việc ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự.

[5] Đối với Lê Anh D trong quá trình điều tra, bị cáo bị HIV nên cơ quan Công an huyện Lương Sơn cho tại ngoại chờ xử lý Lê Anh D đã bỏ trốn, không có mặt tại địa phương. Cơ quan Công an đã ra quyết định truy nã và Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn đã ra Quyết định Tạm đình chỉ vụ án đối với Lê Anh D và tách hành vi của Lê Anh D khi nào bắt được sẽ xử lý sau. Nên HĐXX không đề cập.

- Đối với Nguyễn Thị L được xác định là địa điểm và người mua lại 04 chiếc ắc quy của D và Đ. Quá trình điều tra và các lời khai của D và Đ khai khi bán cũng không nói cho người mua biết tài sản do phạm tội mà có, bản thân chị L không nhớ có được mua bình ắc quy của D và Đ không. Do vậy không có đủ căn cứ để xử lý hình sự về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có mà xác định là người làm chứng trong vụ án này.

[6] Về vật chứng:

- 01 (một) bình ắc quy, ký hiệu ROCKET BATTERY SMF N120, 12V – 120AH, màu đen đã qua sử dụng;

- 03 (ba) bình ắc quy, ký hiệu GS PLUS ONE N120, 12V – 120AH màu xanh trắng, đã qua sử dụng. Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn đã truy tìm vật chứng tiến hành xác minh địa điểm thu mua nhưng do thời gian lâu, địa điểm thu mua phế liệu thường mua đi bán lại nên không có căn cứ để truy tìm, không thu hồi được nên HĐXX không xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô của Nguyễn Quang Đ dùng làm phương tiện phạm tội, quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo khai: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu xe wave, màu đỏ, không biển kiểm soát là xe của bị cáo mua lại của người không quen biết, không rõ địa chỉ, không có giấy tờ mua bán. Trong quá trình sử dụng do xe cũ, hỏng không đi được nên khoảng tháng 3 năm 2020 bị cáo đã bán cho người thu mua sắt vụn, không biết tên, tuổi địa chỉ. Do không có đặc điểm tài sản nên cơ quan điều tra không truy tìm được. Khi nào truy tìm được sẽ tiến hành xử lý theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang Đ phạm tội “ Trộm cắp tài sản”

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, i, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội .

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Đ 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án.

3.Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quang Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB; huyện Lương Sơn;
- Công an huyện Lương Sơn;
- Chi cục THADS huyện Lương Sơn;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Mai

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Mai

